| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ BỈM SƠN**<br>**TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>Độc lập- Tự do- Hạnh phúc |
| Số:12/2023/QĐST-HNGĐ | *Bỉm sơn, ngày 09 tháng 02 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
## CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:167/2022/TLST-HNGĐ ngày 21/12/2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị T - sinh năm 1997

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 4, xã Q, thị xã B, tỉnh T.

Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân H - sinh năm 1994

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 4, xã Q, thị xã B, tỉnh T.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 144 và khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84/ Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số:326/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội 14 và tiểu mục 1.1 mục 1 phần II Danh mục án phí ban hành kèm theo;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và biên bản hòa giải ngày 01 tháng 02 năm 2023;

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi về thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Tvà anh Nguyễn Xuân H.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**- Về hôn nhân:** Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Xuân H thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con cái:** Vợ chồng có 02 con chung: Cháu đầu tên là Nguyễn Hoàng N ( Giới tính: Nam), sinh ngày 24/11/2018, cháu thứ hai tên là Nguyễn Trường P (Giới

tính: Nam), sinh ngày 14/11/2022. Vợ chồng thỏa thuận giao 2 cháu Nguyễn Hoàng N và Nguyễn Trường P cho chị Lê Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục các cháu đến tuổi thành niên và có khả năng lao động. Anh Nguyễn Xuân H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết, các bên đương sự được quyền làm đơn xin thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**- Án phí ly hôn sơ thẩm:** Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Xuân H mỗi người nộp 75.000đ( Bảy lăm nghìn đồng). Hai bên thỏa thuận chị T nộp thay án phí ly hôn sơ thẩm cho anh H được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Bỉm Sơn theo biên lai thu số: AA/2021/0005308 ngày 21/12/2022. Như vậy chị T, anh H đã thi hành xong khoản án phí ly hôn sơ thẩm.

Trả lại cho chị Lê Thị T số tiền 150.000đ tại Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND thị xã Bỉm sơn
- UBND xã Q ĐK (24/11/2018)
- Tòa án tỉnh Thanh Hóa
- Chi cục thi hành án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**TỐNG THỊ HÀ**